

# ĐÁNH GIÁ THỰC TRẠNG QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY PHỤ ĐẠO NHẪM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC CHO HỌC SINH TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ TRANG HẠ, BẮC NINH

Nguyễn Thị Hồng Vân\*, Lê Thị Huệ\*\*, Lê Thị Lan Chi\*\*\*

## ABSTRACT

*Teaching tutoring in schools is a common activity in most high schools. Tutoring is identified as an activity of high practical significance in improving the quality of training, consolidating and enhancing the learning capacity of students. Tutoring is also the optimal environment to develop students' personal abilities in the direction of enhancement or integration. Through scientific research methods in regular education, the purpose of the study is to evaluate the actual situation of tutoring activities in order to improve the learning quality for students at Trang Ha Middle School. The results of the study are expected to be used as a scientific basis to complete this activity. Research results for the majority of administrators and teachers are not highly aware of the importance of tutoring activities. Most think that it is a normal planned teaching activity, furthermore there is an unequal distribution of content in the program, especially issues of moral education for students. Teaching methods of tutoring, although diverse, are still not uniform, and at the same time, there is a lack of uniformity in teaching methods.*

**Keywords:** Teach tutoring, current situation, students, junior high school, Trang Ha.

**Received:** 26/01/2022; **Accepted:** 18/02/2022; **Published:** 10/03/2022

## 1. Đặt vấn đề

Không ngừng đổi mới công tác quản lý hoạt động dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đặc biệt chú trọng chất lượng giáo dục văn hóa tổng thể, đáp ứng những yêu cầu giáo dục mới theo nhu cầu xã hội là những mục tiêu cơ bản của Giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện tại. Đặc biệt, trước ảnh hưởng của các kế hoạch giãn cách phòng dịch Covid trong thời điểm hiện tại, việc bố trí dạy, học đã và đang gặp nhiều bất cập giữa bố trí học trực tuyến và trực tiếp. Việc linh hoạt chuyển đổi giữa các chương trình đã được thực hiện. Tuy nhiên, thực tế cũng

cho thấy những hạn chế rất lớn đến tính chuyên cần và khả năng nắm bắt kiến thức của HS. Một vấn đề đáng được quan tâm là mức độ ý thức và sự tập trung của HS đang trong giai đoạn hình thành và củng cố, học trực tuyến đã gây ra những rào cản lớn đến rèn luyện thái độ tập trung và hứng thú học tập này.

Hoạt động dạy phụ đạo cho HS là một hoạt động bình thường và không thể thiếu trong nhà trường phổ thông. Tổ chức dạy phụ đạo cho HS là một hoạt động dạy học thường xuyên, cần thiết trong trường THCS chứ không phải chỉ là phong trào thi đua mà được xác định là một biện pháp căn bản nhằm đảm bảo chất lượng đào tạo và các mục tiêu giáo dục rộng mở hơn. Đây chính là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của giáo viên, của nhà trường giúp cho HS và đặc biệt là

\* Trường THCS Trang Hạ - Từ Sơn, Bắc Ninh

\*\* Trường Trung học Phổ Thông Nguyễn Văn Cừ - Từ Sơn, Bắc Ninh

\*\*\* Trường ĐH Thể dục Thể thao Bắc Ninh

nhóm HS yếu kém hoặc bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi các giai đoạn giãn cách do dịch Covid bùng nổ, củng cố và nâng cao kiến thức. Hoạt động dạy phụ đạo HS cần được lên kế hoạch để đáp ứng các quy chuẩn đào tạo, hơn nữa cần phù hợp với tình hình đối tượng thực tế, có sự tham mưu và quản lý chuyên môn nhằm đáp ứng các yêu cầu đào tạo và phát triển. Đi đôi với các yêu cầu trên, thực tế nhu cầu và kiểm định chất lượng cần phải được chú trọng để đảm bảo có khả năng đào tạo phổ cập. Đồng thời cần xác định, hoạt động phụ đạo cần gắn liền với chương trình đào tạo và xây dựng kế hoạch theo chu kỳ giảng dạy nhằm đảm bảo tính hợp lý và hiệu quả thực hiện. Một trong các quan điểm giáo dục cơ bản cũng cần được chú trọng quan tâm đó là phân nhóm đối tượng để có các biện pháp giáo dục tương ứng. Cụ thể, có thể phân nhóm các đối tượng yếu kém, các đối tượng khá, giỏi để có những tuyến phụ đạo và kế hoạch giảng dạy phù hợp với năng lực và khả năng tiếp nhận của HS. Trước đây, việc dạy phụ đạo HS các trường THCS được thực hiện từ chỉ đạo của Hiệu trưởng và Hội đồng sư phạm của nhà trường trên cơ sở thực trạng học của HS và nhu cầu do Hội phụ huynh đề xuất. Việc xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện dạy phụ đạo HS được lên kế hoạch sau các hoạt động kiểm tra, đánh giá kiến thức, năng lực của HS nhằm đảm bảo chương trình có tính phù hợp và đảm bảo hiệu quả. Bên cạnh đó, việc chuẩn bị các điều kiện cho hoạt động giáo dục cần được đảm bảo có hệ thống toàn diện, bao gồm từ lãnh đạo, hội đồng đến các giáo viên và điều kiện giảng dạy (phương tiện, phương pháp, chương trình, kế hoạch và cơ sở vật chất). Đồng thời, cần thực hiện chức trách, nhiệm vụ một cách nghiêm túc, đồng bộ của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thì sẽ đem lại hiệu quả cao trong dạy phụ đạo HS yếu kém ở các trường THCS.

Hoạt động dạy phụ đạo HS ở các trường THCS có ý nghĩa thực tiễn quan trọng, góp phần nâng dần chất lượng học tập của HS, giúp HS có năng lực nắm vững hệ thống kiến thức cơ bản. Đặc biệt, hoạt động phụ đạo còn có ý nghĩa quan trọng trong việc bổ túc các lỗ hổng kiến thức đối

với nhóm HS yếu kém và học trực tuyến kéo dài. Hơn nữa, xây dựng kế hoạch phụ đạo cũng bao gồm các hoạt động giáo dục toàn diện, cho phép xây dựng các mối quan hệ xã hội cho HS. Điều này có hiệu quả xây dựng tính tự tin, tâm lý tích cực và thoải mái trong học tập, qua đó có thể tác động đến hứng thú tự học tập bền vững cho HS.

Thông qua các nghiên cứu giáo dục thường quy, mục đích của nghiên cứu là đánh giá thực trạng và quản lý hoạt động dạy phụ đạo bắt buộc nhằm nâng cao chất lượng học cho HS trường THCS Trang Hạ. Kết quả nghiên cứu được dự kiến sẽ là những căn cứ thực tế đánh giá và hoàn thiện kế hoạch hoạt động phụ đạo hiện tại của đơn vị nghiên cứu. Kết quả của nghiên cứu cũng được kỳ vọng là căn cứ cho đảm bảo các quy trình giáo dục thực tế trong đơn vị nghiên cứu và tương đương.

## **2. Nội dung nghiên cứu**

### **2.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu chủ thể là thực trạng và hoạt động quản lý dạy phụ đạo bắt buộc nhằm nâng cao chất lượng học cho HS trường THCS Trang Hạ. Khách thể nghiên cứu là các cán bộ quản lý, giáo viên tại trường THCS Trang Hạ và các trường THCS lân cận cùng với một số nhà nghiên cứu cùng loại. Tổng số đối tượng được phỏng vấn lấy ý kiến là 60 (cán bộ quản lý = 7 người chiếm 11.67%, giáo viên = 53 người chiếm 88.33%).

### **2.2. Phương pháp nghiên cứu**

Nghiên cứu sử dụng các phương pháp nghiên cứu khoa học Giáo dục thường quy: lựa chọn và nghiên cứu tài liệu chuyên môn có liên quan; quan sát sư phạm; phương pháp phát hiện và loại trừ vấn đề; phỏng vấn tọa đàm lấy ý kiến chuyên môn; và toán học thống kê.

Phương pháp nghiên cứu tác giả đã sử dụng chủ yếu là phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi. Mức độ trả lời được quy định theo thang Likert với 4 mức (từ 1 → 4, tương ứng từ thấp nhất → cao nhất; từ không quan trọng → rất quan trọng; giá trị khoảng cách giữa các lựa chọn = 0.75). Nội dung quan tâm chính là các ý kiến của đối tượng phỏng vấn đối với các vấn đề quan trọng của hoạt

động dạy phụ đạo, nội dung, phương pháp và hình thức dạy phụ đạo cho HS tại đơn vị nghiên cứu.

Phương pháp toán học thống kê: nghiên cứu sử dụng phần mềm IBM SPSS Statistics 22.0. Các mô tả cơ bản được sử dụng bao gồm trung bình ( $\bar{x}$ ), tỉ lệ (%) và hệ số thứ bậc nguyên số.

**2.3. Kết quả nghiên cứu**

**2.3.1. Thực trạng hoạt động dạy phụ đạo tại trường THCS Trang Hạ**

a) *Thực trạng nhận thức của cán bộ quản lý và giáo viên về tầm quan trọng của hoạt động dạy phụ đạo*

*Bảng 2.1. Ý kiến của cán bộ quản lý, giáo viên về tầm quan trọng của hoạt động dạy phụ đạo*

Nội dung phỏng vấn lấy ý kiến	Kết quả (%)				$\bar{x}$	Xếp hạng
	Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng		
1-Đảm bảo tỉ lệ và chất lượng hoàn thành chương trình đào tạo của nhà trường	26.67	40.00	31.67	1.66	2.77	1
2-Củng cố, nâng cao kiến thức cơ bản	25.00	21.67	36.67	16.67	2.66	2
3-Bổ túc lỗ hổng kiến thức	23.33	25.00	36.67	15.00	2.59	4
4-Rèn luyện kỹ năng, phương pháp học phù hợp và phát triển năng lực HS	11.67	18.33	33.33	36.67	1.85	5
5-Đảm bảo mục tiêu Đào tạo và phát huy thể mạnh của HS	23.33	31.66	25.00	20.01	2.60	3

Kết quả bảng 2.1, thu được cho thấy thực trạng: đa số cán bộ quản lý, giáo viên đều chưa nhận thức cao về tầm quan trọng của hoạt động dạy phụ đạo, hầu hết cho rằng đó là hoạt động dạy học theo kế hoạch thông thường. Cụ thể: phần đảm bảo tỉ lệ và chất lượng hoàn thành chương trình đào tạo của nhà trường được lựa chọn với tỉ

lệ cao nhất tại mức quan trọng (= 40%) với  $\bar{x} = 2.77$ ; đồng thời phần rèn luyện kỹ năng, phương pháp học phù hợp và phát triển năng lực HS có tỉ lệ lựa chọn mức quan trọng thấp nhất (= 18.33%) với  $\bar{x} = 1.85$ .

**2.3.2. Thực trạng lựa chọn nội dung dạy phụ đạo cho HS tại trường THCS Trang Hạ**

*Bảng 2.2. Kết quả phỏng vấn về nội dung dạy phụ đạo*

Nội dung phỏng vấn lấy ý kiến	Kết quả (%)				$\bar{x}$	Xếp hạng
	Rất thường xuyên	Thường xuyên	Bình thường	Không thường xuyên		
1-Hệ thống kiến thức: ôn luyện, củng cố kiến thức trọng tâm, cơ bản	40.00	31.67	26.67	1.66	2.81	1
2-Phát triển năng lực: rèn luyện và phát triển tư duy môn học, tăng cường năng lực tư duy tổng hợp, tưởng tượng, phân tích logic,...	23.33	25.00	31.66	20.01	2.17	4
3-Củng cố, nâng cao kỹ năng, kỹ xảo: nhận và xử lý thông tin, trình bày, phát hiện và giải quyết vấn đề, nhận thức linh hoạt kiến thức và thực hành thực tế	26.67	25.00	33.33	15.00	2.62	2
4-Phẩm chất đạo đức: hình thành và phát triển động cơ học tập đúng, tích cực, bền vững; tính tự giác, chủ động trong học tập, kiên trì nhẫn nại, độc lập trong suy nghĩ và hành động	11.67	20.00	31.66	36.67	2.23	3

Kết quả thu được tại bảng 2.2 cho thấy thực trạng: đa số đối tượng được phỏng vấn lấy ý kiến có tỉ lệ quan điểm sử dụng các nội dung tương đối phù hợp với thực tế và yêu cầu của chương trình chính khóa thành nội dung dạy phụ đạo, hơn nữa các nội dung này cũng rất phù hợp với tính chất của hoạt động dạy phụ đạo. Cụ thể: các ý kiến phỏng vấn về phần 1 - hệ thống kiến thức được lựa chọn ở mức rất thường xuyên chiếm tỉ lệ vượt trội so với các lựa chọn khác (= 40%) với  $\bar{x} = 2.81$ ; trong khi đó phần 4 - phẩm chất đạo đức được lựa chọn tại không thường xuyên vượt trội so với các phần còn lại (= 36.67%) với  $\bar{x} = 2.23$ ). Đây cũng được xem là vấn đề quan trọng trong việc phân phối đồng đều các phần nội dung trong chương trình, việc ít quan tâm đến các vấn đề về phẩm chất đạo đức cũng có thể là một trong các yếu tố xác định mức độ kém hoàn thiện của kế hoạch đào tạo và có thể ảnh hưởng đến sự hoàn thiện của các kế hoạch đào tạo chính khóa quy định, đồng thời có thể ảnh hưởng tới sự mục tiêu toàn diện phát triển đầy đủ các yếu tố cơ bản “trí, đức, thể, mỹ, lao”.

**2.3.3. Thực trạng sử dụng phương pháp dạy phụ đạo cho HS tại trường THCS Trang Hạ**

Bảng 2.3. Kết quả phỏng vấn về phương pháp dạy phụ đạo cho HS tại trường THCS Trang Hạ

Nội dung phỏng vấn lấy ý kiến	Kết quả (%)				$\bar{x}$	Xếp hạng
	Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng		
1-Ôn luyện	26.67	31.67	26.67	15.00	2.73	2
2-Đàm thoại	36.67	31.66	15.00	16.67	2.60	3
3-Thuyết trình	40.00	25.00	23.33	11.67	2.89	1
4-Thảo luận nhóm	36.67	26.67	20.01	16.56	2.17	5
5-Giải quyết vấn đề	23.34	23.33	33.33	20.00	2.05	6
6-Đổi đổi cá biệt	15.00	25.00	31.67	28.33	2.36	4

Kết quả bảng 2.3 thu được: hoạt động dạy học phụ đạo tại trường THCS Trang Hạ đa số sử dụng phương pháp thuyết trình là rất quan trọng (= 40%) với  $\bar{x} = 2.89$ , sau đó là đàm thoại và thảo luận nhóm (= 36.67%) với  $\bar{x} = 2.6$  và 2.17). Tuy nhiên, một số vấn đề liên quan đến phân loại HS để giảng dạy và giảng dạy theo hướng giải quyết vấn đề vẫn còn hạn chế (= 23.34 và 15%) với  $\bar{x} = 2.05$  và 2.36). Điều đó cho thấy việc áp dụng đa dạng và hợp lý tất cả các phương pháp quan trọng còn chưa được đồng đều, cần có sự xem xét và điều chỉnh phù hợp nhằm đảm bảo tính tối ưu của chương trình cũng như sự phát triển tối ưu về đào tạo và học tập cho HS.

2.3.4. Thực trạng sử dụng hình thức dạy phụ đạo cho HS tại trường THCS Trang Hạ

Bảng 2.4. Kết quả phỏng vấn lấy ý kiến về việc thực hiện hình thức dạy phụ đạo cho HS tại trường THCS Trang Hạ

Nội dung phỏng vấn lấy ý kiến	Kết quả (%)				$\bar{x}$	Xếp hạng
	Rất quan trọng	Quan trọng	Bình thường	Không quan trọng		
1-Phụ đạo song song theo chương trình chính khóa	20.00	26.67	38.33	15.00	2.11	7
2-Phụ đạo theo môn học	36.67	23.33	25.00	15.00	2.22	6
3-Phụ đạo theo thời điểm (hè, trước các kỳ thi)	58.33	28.33	11.67	1.67	2.78	1
4-Khi nào thấy cần thiết thì tiến hành dạy phụ đạo	36.67	33.33	20.00	10.00	2.25	5
5-Dạy theo lớp	48.33	30.00	16.67	5.00	2.54	3

6-Dạy theo phân nhóm học lực cho tất cả HS	45.00	25.00	18.33	11.67	2.39	4
7-Dạy cho HS tiếp thu chậm, mất căn bản	50.00	31.67	11.67	1.66	2.73	2
8-Dạy theo yêu cầu của Hội phụ huynh	16.67	18.33	31.66	33.34	2.02	8

Kết quả bảng 2.4 thu được cho thấy: quan điểm lựa chọn và thực hiện các hình thức dạy phụ đạo HS yếu kém trường THCS Trang Hạ có sự đa dạng về hình thức, tuy nhiên kết quả lựa chọn có sự khác nhau rất lớn, điều này cũng cho thấy sự thiếu thống nhất.

3. Kết luận

Kết quả nghiên cứu thu được cho thấy hoạt động dạy phụ đạo cho học trường THCS Trang Hạ còn có những hạn chế có thể ảnh hưởng đến kết quả của hoạt động. Thực tế, đa số cán bộ quản lý, giáo viên đều chưa nhận thức cao về tầm quan trọng của hoạt động dạy phụ đạo, hầu hết cho rằng đó là hoạt động dạy học theo kế hoạch thông thường, hơn nữa có sự phân phối không đồng đều các phần nội dung trong chương trình, đặc biệt là các vấn đề giáo dỡng phẩm chất đạo đức cho HS. Ngoài ra, các phương pháp giảng dạy tuy đa dạng nhưng còn chưa đồng đều. Cuối cùng là thiếu tính thống nhất về hình thức dạy phụ đạo trong nhà trường. Căn cứ kết quả nghiên cứu, nhóm tác giả rất mong muốn sẽ hoàn thiện chương trình giảng dạy nhằm nâng cao chất lượng đào tạo và hoàn thiện năng lực của HS tại trường THCS Trang Hạ.

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Giáo Dục và Đào Tạo (2011), *Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ban hành quy chế đánh giá, xếp loại HS THCS và HS trung học phổ thông*.
2. Phan Trọng Ngọ (2005), *Dạy học và phương pháp dạy học trong nhà trường*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
3. Nguyễn Xuân Hải (2010), *Giáo trình quản lý giáo dục hòa nhập*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.
4. Nguyễn Văn Lê (1995), *Sự giao tiếp sư phạm*, NXB Giáo dục, Hà Nội.